

## *Chương IV*

# ẤN ĐỘ THỜI PHONG KIẾN

### Bài 6

### CÁC QUỐC GIA ẤN VÀ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG ẤN ĐỘ

Lãnh thổ Ấn Độ như hình “tam giác ngược”, hai bên giáp biển, cạnh phía bắc nối với châu Á, nhưng lại ngăn cách bởi dãy núi cao nhất thế giới – dãy Hi-ma-lay-a, nên còn được gọi là *tiểu lục địa Nam Á*. Diện tích Ấn Độ khá rộng lớn, hơn 3 triệu km<sup>2</sup>, gấp khoảng 10 lần Việt Nam và gần 15 lần nước Anh. Hai bờ biển lại có hai dãy núi Đông Gát và Tây Gát, ngăn cách bởi cao nguyên Đê-can. Do toàn núi cao, rừng rậm, rừng nguyên sinh nên lãnh thổ Ấn Độ bị ngăn cách nhau đáng kể giữa Đông và Tây, Bắc và Nam. Chỉ có miền Bắc là bằng phẳng, bởi lưu vực của hai con sông lớn. Xưa kia phải kể cả con sông ở Tây Bắc Ấn Độ, gọi là sông Ấn (*Indus*). Nhờ nó mà có tên gọi Ấn Độ và lãnh thổ Ấn Độ (*Hindustan*), nơi khởi nguồn của nền văn hoá Ấn Độ. Còn ở Đông Bắc bán đảo là lưu vực sông Hằng (*Ganga*) rộng lớn và màu mỡ, là quê hương, nơi sinh trưởng nền văn hoá truyền thống của văn minh Ấn Độ.

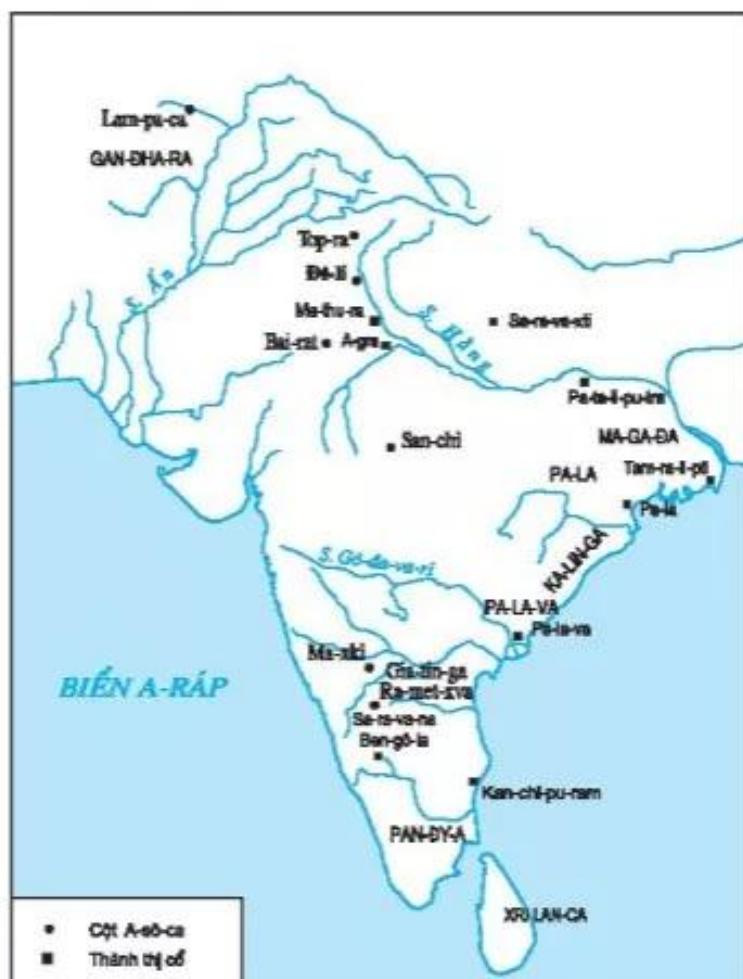
## 1. Thời kỳ các quốc gia đầu tiên

Khoảng 1500 năm trước Công nguyên, vùng sông Hằng ở Đông Bắc có điều kiện thuận lợi, mưa thuận gió hòa nên đã tiến bộ vượt lên, có vai trò nổi trội trên cả miền Bắc Ấn Độ.

Từ các bộ lạc trồng lúa và chăn nuôi trên bờ sông Hằng, bắt đầu hình thành một số nhà nước đầu tiên, đứng đầu là các tiểu vương, thường xuyên phát triển kinh tế, xây dựng đất nước lớn mạnh và tranh giành ảnh hưởng với nhau.

Đến khoảng 500 năm trước Công nguyên, nước Ma-ga-da lớn mạnh hơn cả, được nhiều nước khác tôn phục.

Người Hi Lạp đã từng đến thăm kinh đô của Ma-ga-da là Pa-ta-li-pu-tra, kể lại : có phố dài 2 km, trên bến dưới thuyền, dọc hữu ngạn sông Hằng. Vua mở đầu nước này, Bim-bi-sa-ra, được coi là cùng thời và là bạn của Phật tổ.



Hình 16 –  
Lược đồ Ấn Độ  
thời cổ đại

Trải qua hơn 10 đời vua, đến thế kỷ III TCN, xuất hiện ông vua kiệt xuất nhất của nước này và nổi tiếng bậc nhất trong lịch sử Ấn Độ – vua A-sô-ca.

A-sô-ca xây dựng đất nước hùng cường, rồi đem quân đi đánh các nước nhỏ, nhằm mục đích phát triển, thâu tóm quyền lực và thống nhất Ấn Độ. Sau khi đánh thắng nhiều đối thủ, ông đã thống nhất được gần hết bán đảo Ấn Độ, chỉ trừ một vùng đất ở cực Nam xa xôi (sau là nước Pan-đy-a).

Chán cảnh binh đao, tàn sát, ông trở về một lòng theo đạo Phật và tạo điều kiện để Phật giáo truyền bá rộng khắp đất nước Ấn Độ. Ở nhiều nơi, ông còn cho dựng nhiều cột đá, khắc chữ, gọi là "chỉ dụ A-sô-ca" nói về lòng sùng tín của mình và việc cai quản đất nước.

A-sô-ca qua đời cuối thế kỉ III TCN. Ấn Độ bước vào một thời kì chia rẽ, khủng hoảng kéo dài mấy thế kỉ cho đến đầu Công nguyên.



- Quá trình hình thành và phát triển của nhà nước Ma-ga-đa diễn ra như thế nào ?

## 2. Thời kì Vương triều Gúp-ta và sự phát triển văn hoá truyền thống Ấn Độ

Đến đầu Công nguyên, miền Bắc Ấn Độ đã được thống nhất lại, bước vào một thời kì mới phát triển cao và rất đặc sắc của lịch sử Ấn Độ – thời Vương triều Gúp-ta.

Vương triều này do vua Gúp-ta lập, có vai trò tổ chức kháng cự, không cho các tộc ở Trung Á xâm lấn từ phía tây bắc, thống nhất miền Bắc Ấn Độ ; tiếp đó, tấn công chiếm cao nguyên Đê-can, làm chủ gần như toàn bộ miền Trung Ấn Độ.

Vương triều Gúp-ta có 9 đời vua, qua gần 150 năm (319 – 467), vẫn giữ được sự phát triển và nét đặc sắc cả dưới thời Hậu Gúp-ta (467 – 606) và Vương triều Hác-sa tiếp theo (606 – 647), tức là từ thế kỉ IV đến thế kỉ VII. Nét đặc sắc nổi bật của thời kì này là *sự định hình và phát triển của văn hoá truyền thống Ấn Độ*.

Ở Bắc Ấn Độ, thành phố Ka-pi-la-va-xtu là quê hương của nhà hiền triết Sít-dác-ta, sau trở thành Phật tổ, hiệu là Sa-ky-a Mu-ni (Thích Ca Mâu Ni). *Đạo Phật* được truyền bá mạnh mẽ dưới thời vua A-sô-ca, tiếp tục dưới các triều đại Gúp-ta và Hác-sa, đến thế kỉ VII.

Cùng với sự truyền bá Phật giáo, lòng tôn sùng đối với Phật, người ta đã làm hàng chục ngôi *chùa hang* (đục đẽo hang đá thành chùa). Đây là những công trình kiến trúc bằng đá rất đẹp và rất lớn. Cùng với chùa là những pho tượng Phật được điêu khắc bằng đá hoặc trên đá.

Cùng với Phật giáo, *Ấn Độ giáo* (hay *Hindu giáo*) cũng ra đời và phát triển. Đây là tôn giáo bắt nguồn từ tín ngưỡng cổ xưa của người Ấn. Ấn Độ giáo thờ rất nhiều thần, chủ yếu là bốn thần: bộ ba *Brama* (thần Sáng tạo thế giới), *Siva* (thần Huỷ diệt), *Visnu* (thần Bảo hộ), và *Indra* (thần Sấm sét). Đó là những lực lượng siêu nhiên mà con người sợ hãi. Người ta xây dựng nhiều ngôi đền bằng đá rất đồ sộ, hình chóp núi, là nơi ngự trị của thần thánh và cũng tạc bằng đá, hoặc đúc bằng đồng rất nhiều pho tượng thần thánh để thờ, với những phong cách nghệ thuật rất độc đáo.

Người Ấn Độ sớm có chữ viết, như chữ cổ vùng sông Ấn từ 3000 năm TCN, chữ cổ vùng sông Hằng có thể có từ 1000 năm TCN. Ban đầu là kiểu chữ đơn sơ *Brahmi*, được dùng để khắc trên cột A-sô-ca, rồi được nâng lên sáng tạo thành hệ *chữ Phạn (Sanskrit)* được hoàn thiện từ thời A-sô-ca cả chữ viết và ngữ pháp. Ngôn ngữ Phạn dùng phổ biến dưới thời Gúp-ta trong việc viết văn bia. Ngôn ngữ và văn tự phát triển là điều kiện để chuyển tải, truyền bá văn học, văn hoá Ấn Độ.

Thời Gúp-ta đã có những công trình kiến trúc, điêu khắc, những tác phẩm văn học tuyệt vời, làm nền cho văn hoá truyền thống Ấn Độ, có giá trị vĩnh cửu, xuyên suốt thời gian lịch sử của loài người.

Người Ấn Độ đã mang văn hoá, đặc biệt là văn học truyền thống của mình, truyền bá ra bên ngoài. Đông Nam Á là nơi chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất của văn hoá Ấn Độ.



Hình 17 – Lễ đường trong chùa hang  
A-gian-ta (Ấn Độ)



- Trình bày sự phát triển của văn hoá truyền thống Ấn Độ.

## CÂU HỎI

1. Tại sao nói thời Gúp-ta là thời kì định hình và phát triển của văn hoá truyền thống Ấn Độ ?
2. Những yếu tố văn hoá truyền thống nào của Ấn Độ có ảnh hưởng ra bên ngoài và ảnh hưởng đến những nơi nào ?